

Số: 44/2021/QĐST - HNGĐ

Phù Yên, ngày 04 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 55/2020/TLST - HNGĐ, ngày 25 tháng 11 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: chị Mùi Thị H, sinh năm 1993. Trú tại bản S, xã M, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: anh Hà Văn T, sinh năm 1990. Trú tại bản D, xã M, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điều 147 Bộ luật Dân sự; khoản 7 điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Mùi Thị H và anh Hà Văn T.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. *Về con chung*: anh Hà Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Hà Đức H, sinh ngày 25/12/2015 đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

- Chị Mùi Thị H tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu H1 mỗi tháng là 500.000,đ (Năm trăm ngàn đồng), thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 01 năm 2021 đến khi cháu H1 trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

b. *Về tài sản chung; Tài sản riêng*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c. *Về nợ chung*: Không có.

d. *Về án phí*: chị Mùi Thị H tự nguyện chịu 150.000,đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và 150.000,đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng. Được khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0000746, ngày 25/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Chị H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La.
- VKSND huyện Phù Yên (2).
- Chi cục THADS huyện Phù Yên.
- UBND xã M, huyện Phù Yên.
- Đương sự (4);
- Lưu HS, AV;

Lê Lương Anh